

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội Thông tin -
Văn nghệ Khmer trực thuộc Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh Cà Mau**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân;
- Xét Tờ trình số 104/TTr-SVHTT ngày 03/8/2005 của Sở Văn hoá thông tin và Công văn số 94/CV-STP ngày 14/3/2005 của Sở Tư pháp về việc góp ý dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội Thông tin - Văn nghệ Khmer tỉnh Cà Mau;
- Xét Tờ trình số 353/TTr-SNV ngày 15/9/2005 của Sở Nội vụ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội Thông tin - Văn nghệ Khmer tỉnh Cà Mau.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội Thông tin - Văn nghệ Khmer tỉnh Cà Mau trực thuộc Sở Văn hoá thông tin tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Văn hoá thông tin, Thủ trưởng các ngành có liên quan và Đội trưởng Đội Thông tin - Văn nghệ Khmer căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu VP. A 48/9.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Trịnh Minh Thành

Cà Mau, ngày 18 tháng 9 năm 2005

QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA
ĐỘI THÔNG TIN - VĂN NGHỆ KHMER TỈNH CÀ MAU.
(Ban hành kèm theo Quyết định số 49/2005/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 10 năm 2005 của UBND tỉnh Cà Mau)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Đội Thông tin - Văn nghệ Khmer tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Đội Thông tin - Văn nghệ Khmer tỉnh Cà Mau là đơn vị sự nghiệp, trực thuộc Sở Văn hóa thông tin tỉnh Cà Mau có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Đội Thông tin - Văn nghệ Khmer tỉnh Cà Mau thuộc hệ thống thiết chế văn hóa - thông tin của ngành văn hóa - thông tin, chịu sự quản lý trực tiếp của Sở Văn hóa - thông tin tỉnh Cà Mau và hướng dẫn nghiệp vụ của Phòng quản lý nghiệp vụ văn hóa thông tin tỉnh Cà Mau.

Chương II
THÀNH LẬP - TỔ CHỨC LẠI VÀ GIẢI THỂ

Điều 4. Điều kiện thành lập:

1. Phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, sự phát triển sự nghiệp văn hóa - thông tin đến năm 2010 và những năm tiếp theo.

2. Có đội ngũ viên chức, chuyên môn nghiệp vụ theo tiêu chuẩn qui định của Nhà nước hiện hành.

3. Có trụ sở, cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí hoạt động.

Điều 5. Tổ chức lại:

1. Việc sáp nhập, hợp nhất, chia tách, của Đội Thông tin - Văn nghệ Khmer tỉnh Cà Mau do UBND tỉnh quyết định.

2. Hồ sơ sáp nhập, hợp nhất chia tách như quyết định thành lập; nhưng phải chú ý đến tính ổn định về tổ chức, viên chức bảo đảm phát triển sự nghiệp văn hóa – thông tin của tỉnh.

Điều 6. Giải thể:

Giải thể Đội Thông tin - Văn nghệ Khmer tỉnh Cà Mau do UBND tỉnh quyết định sau khi có ý kiến bằng văn bản của Ban Dân tộc - Tôn giáo; Sở Văn hóa - Thông tin và Sở Nội vụ.

Chương III CHỨC NĂNG - NHIỆM VỤ - QUYỀN HẠN

Điều 7. Chức năng:

1. Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, sự nghiệp Văn hóa – Thông tin ở vùng dân tộc Khmer trong tỉnh.

2. Liên kết với Hội Đoàn kết Sư Sãi yêu nước, Ban Dân tộc - Tôn giáo, UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cà Mau có kế hoạch, chương trình hoạt động tuyên truyền, phục vụ kịp thời các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước đến với đồng bào Khmer trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

3. Tổ chức các hoạt động Văn hóa - Thông tin, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ, sáng tạo, giải trí về văn hóa - nghệ thuật và thu nhận thông tin của quần chúng nhân dân vùng đồng bào Khmer trong tỉnh.

4. Tham mưu cho Sở VH TT về việc giữ gìn, bảo tồn, phát huy truyền thống và bản sắc văn hóa vốn có của dân tộc Khmer trong tỉnh.

Điều 8. Nhiệm vụ:

1. Căn cứ vào nhiệm vụ được giao và tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, xây dựng kế hoạch hoạt động của Đội Thông tin - Văn nghệ Khmer và tổ chức thực hiện sau khi được Sở Văn hóa - Thông tin phê duyệt.

2. Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước theo yêu cầu của địa phương và của ngành Văn hóa - Thông tin.

3. Tổ chức và phối hợp các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng, thông tin cổ động tại chỗ và lưu động như: Vui chơi, giải trí, liên hoan, hội thi, lễ hội truyền thống của đồng bào dân tộc Khmer và các hoạt động khác có liên quan.

4. Tham gia các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan Nhà nước, cơ quan nghiệp vụ cấp trên.

5. Tổ chức khảo sát, tham quan, trao đổi nghiệp vụ, giao lưu Văn hóa - Văn nghệ quần chúng với các đơn vị có liên quan trong tỉnh và khu vực.

6. Là thành viên Ban chỉ đạo phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa cơ sở khi được Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh Cà Mau phân công.

Điều 9. Quyền hạn:

1. Quản lý, điều hành mọi hoạt động của Đội Thông tin - Văn nghệ Khmer, chịu trách nhiệm về việc tổ chức quản lý, điều hành, nghiệp vụ, tài chính của đơn vị trước pháp luật và Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh Cà Mau.

2. Đề nghị với Giám đốc Sở Văn hóa – Thông tin có ý kiến hiệp y bổ nhiệm, miễn nhiệm Đội trưởng, Đội phó Đội Thông tin - Văn nghệ Khmer và đề nghị Giám đốc Sở VH-TT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các bộ phận chuyên môn của đơn vị.

3. Quản lý viên chức, quản lý tài chính và tài sản của Đội Thông tin - Văn nghệ Khmer theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương IV TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG

Điều 10. Tổ chức bộ máy:

1. Tổ chức bộ máy theo khung sau đây:

- a) Đội trưởng.
- b) Đội phó (không quá 02 người).
- c) Bộ phận Hành chính - Quản trị.
- d) Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ.

2. Số lượng biên chế viên chức: Căn cứ vào nhiệm vụ được giao, quy mô hoạt động của Đội. Biên chế nằm trong biên chế sự nghiệp của ngành Văn hóa - Thông tin do UBND tỉnh giao hằng năm.

3. Tiêu chuẩn nghiệp vụ viên chức: Phù hợp với tiêu chuẩn nghiệp vụ viên chức đã được Nhà nước qui định hiện hành.

4. Phụ cấp lãnh đạo: Chức danh Đội trưởng, Đội phó được hưởng phụ cấp chức vụ theo quy định Nhà nước.

Điều 11: Đội trưởng:

1. Bổ nhiệm, miễn nhiệm: Bổ nhiệm, miễn nhiệm Đội trưởng do Giám đốc Sở Nội vụ ra quyết định, sau khi có ý kiến đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa - Thông

tin tỉnh Cà Mau.

2. Tiêu chuẩn:

a) *Về phẩm chất cán bộ:* Trung thành với Đảng, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; thực hiện có hiệu quả đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước trong nhiệm vụ được giao, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm cá nhân; Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, công tâm, tận tụy với công việc, trung thực, không cơ hội, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, được viên chức trong Đội tín nhiệm.

b) *Về trình độ chuyên môn nghiệp vụ:*

+ Có năng lực và kiến thức quản lý; giỏi về chuyên môn nghiệp vụ văn hóa - thông tin cơ sở, thành thạo ngôn ngữ Khmer.

c) *Trình độ về chuyên môn:*

+ Trình độ Đại học chuyên ngành quản lý văn hóa - thông tin hoặc chuyên môn nghệ thuật, hoặc một chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn; đã công tác ở ngành Văn hóa - Thông tin từ 05 năm trở lên.

+ Trình độ Trung cấp chuyên ngành quản lý văn hóa- thông tin hoặc chuyên ngành nghệ thuật; có thời gian công tác ở ngành Văn hóa – Thông tin từ 08 năm trở lên.

d) *Về trình độ chính trị:* Trung cấp lý luận chính trị trở lên.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Đội trưởng:

a) Quản lý, điều hành mọi hoạt động của Đội Thông tin - Văn nghệ Khmer, chịu trách nhiệm về việc quản lý, điều hành của mình trước pháp luật và Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh Cà Mau.

b) Đề nghị Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin xem xét bổ nhiệm, miễn nhiệm Đội phó, lãnh đạo các bộ phận nghiệp vụ chuyên môn của Đội Thông tin - Văn nghệ Khmer.

c) Quản lý viên chức, quản lý tài chính và tài sản của Đội theo quy định của pháp luật, theo sự phân cấp của Sở Nội vụ, Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh.

d) Được ký hợp đồng lao động thời vụ, sau khi có ý kiến chấp thuận của Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh.

Điều 13. Nhiệm vụ và quyền hạn của Đội phó:

1. Đội phó:

Là người giúp việc cho Đội trưởng quản lý, điều hành một số nội dung công việc của Đội; thay mặt Đội trưởng quản lý, điều hành các hoạt động của Đội khi được Đội trưởng ủy quyền bằng văn bản; chịu trách nhiệm trước Đội trưởng và trước pháp luật về các lĩnh vực công tác được phân công.

2. Trưởng bộ phận:

Là viên chức quản lý, chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động, kể cả con người, tài sản của bộ phận mình phụ trách theo nhiệm vụ và quyền hạn được Đội trưởng giao. Chịu trách nhiệm trước Đội trưởng và pháp luật về việc quản lý, điều hành bộ phận mình phụ trách.

3. Viên chức chuyên môn nghiệp vụ và người lao động có trách nhiệm hoàn thành nhiệm vụ được phân công; chịu trách nhiệm trước Đội trưởng và pháp luật về những việc làm của mình.

Chương V CƠ SỞ VẬT CHẤT - KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 14. Cơ sở vật chất:

1. Đội Thông tin - Văn nghệ Khmer tỉnh Cà Mau được quy hoạch xây dựng ở trung tâm tỉnh có đông dân cư người dân tộc Khmer, thuận lợi về giao thông.

2. Khi xây dựng mới hoặc cải tạo sửa chữa cơ sở vật chất cần đảm bảo những yêu cầu sau:

- a) Trụ sở làm việc.
- b) Hội trường có sân khấu.
- c) Địa điểm tổ chức các loại hình nghiệp vụ tuyên truyền, cổ động.
- d) Khu vui chơi giải trí, rèn luyện thể chất.

Điều 15. Trang thiết bị, phương tiện chuyên dùng phục vụ hoạt động tại chỗ và lưu động bao gồm:

1. Thiết bị âm thanh, ánh sáng, phong màn, sân khấu.
2. Các nhạc cụ dân tộc Khmer, hiện đại phục vụ biểu diễn.
3. Trang thiết bị cho thông tin điện tử, phương tiện tuyên truyền, cổ động; máy vi tính...
4. Phương tiện vận chuyển chuyên dùng: Xe thông tin lưu động, thuyền Văn hóa... và các phương tiện khác.

Điều 16: Kinh phí hoạt động:

1. Kinh phí hoạt động hàng năm do Nhà nước cấp 100% từ nguồn ngân sách tỉnh đã được thông qua HĐND tỉnh phê duyệt hàng năm.
2. Chi theo đúng nguyên tắc tài chính được quy định đối với đơn vị sự nghiệp.
3. Đảm bảo chi cho hoạt động tuyên truyền nhiệm vụ chính trị.
4. Ngân sách Nhà nước hỗ trợ các hoạt động khác như: Hội thi, Hội diễn,

ngày hội văn hóa dân tộc, kỷ niệm các sự kiện lịch sử.

5. Nguồn tài chính được sử dụng cho các khoản chi sau:

- a) Tiền lương viên chức và hành chính phí.
- b) Các cuộc liên quan, hội thi, hội diễn, lễ hội...
- c) Mua sắm vật tư, sửa chữa trang thiết bị chuyên dùng (các khoản sửa chữa lớn, xây dựng cơ bản cấp theo dự toán ngân sách đầu tư riêng).
- d) Chi tiền thưởng và các phúc lợi xã hội.
- đ) Các khoản chi khác thực hiện theo Luật ngân sách và các chế độ chính sách quy định hiện hành.

Chương VI **QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 17. Với Sở Văn hóa – Thông tin:

Đội Thông tin – Văn nghệ Khmer chịu sự quản lý Nhà nước về Văn hóa – Thông tin của Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh Cà Mau.

Điều 18. Với Phòng Quản lý nghiệp vụ Văn hóa – Thông tin:

Đội Thông tin – Văn nghệ Khmer chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về nghiệp vụ, chuyên môn của Phòng Quản lý nghiệp vụ Văn hóa – Thông tin tỉnh Cà Mau.

Điều 19. Với các cơ quan, ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, Dân tộc – Tôn giáo cấp tỉnh:

1. Là mối quan hệ phối hợp, hợp tác các hoạt động văn hóa - Thông tin theo quy định của Bộ Văn hóa – Thông tin và pháp luật hiện hành.

2. Đội Thông tin – Văn nghệ Khmer có trách nhiệm quan hệ phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội, Mặt trận Tổ quốc, Ban Dân tộc – Tôn giáo để thông tin, tuyên truyền những chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến quần chúng nhân dân nói chung đồng bào dân tộc nói riêng.

Chương VII **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 20. Căn cứ vào nội dung Quy chế này và điều kiện cụ thể, Đội Thông tin – Văn nghệ Khmer tỉnh Cà Mau xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động Văn hóa – Nghệ thuật trình Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin phê duyệt thực hiện.

Điều 21. Giám đốc Sở Văn hóa – Thông tin có nhiệm vụ tham mưu cho

UBND tỉnh Cà Mau hướng dẫn, kiểm tra việc áp dụng Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, đề nghị phản ánh kịp thời về UBND tỉnh, Sở Nội vụ và Sở Văn hóa - Thông tin để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Trịnh Minh Thành